

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN DA LIỄU

Số: 131 /BVDL-KD
V/v mời chào giá thiết bị, hoá
chất đặc thù, vật tư y tế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo làm cơ sở mua sắm thiết bị, hoá chất đặc thù, vật tư cho Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng.
2. Thông tin liên hệ của bộ phận tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Số điện thoại: 0236.3757567 (giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ).
3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: **từ ngày phát hành báo giá đến trước 16 giờ 30 phút ngày 11 tháng 3 năm 2025.** Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm: Theo Phụ lục 1 đính kèm
2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Khoa Dược - Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng.
3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 3 - 7 ngày kể từ ngày gọi hàng.
4. Các thông tin khác được gửi kèm theo báo giá:


- Tài liệu kỹ thuật, thông tin về sản phẩm, hình ảnh sản phẩm.

Công ty chịu trách nhiệm về tính pháp lý các thông tin và tài liệu cung cấp cho Bệnh viện kèm theo bảng báo giá.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Đơn vị.!

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNTT để đăng website;
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Đức

Phụ lục**DANH MỤC THIẾT BỊ, HÓA CHẤT XÉT NGHIỆM, VẬT TƯ MỜI CHÀO GIÁ**

(Đính kèm Thư mời chào giá số 131 /BVDL-KD ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)

Stt	Tên vật tư y tế/ hóa chất xét nghiệm	Đặc tính kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến mua sắm
I. Danh mục thiết bị				
1.1	Máy xông khí dung	+ Tốc độ phun khí: ≥ 0.4 ml/phút + Dung tích cốc thuốc: ≥ 7 ml. + Kích thước hạt: $\leq 3\mu\text{m}$ Vật tư kèm theo (sử dụng phù hợp với máy): - Mặt nạ khí dung người lớn: ≥ 5 cái - Mặt nạ khí dung trẻ em: ≥ 5 cái	Máy	01
1.2	Máy đo đường huyết mao mạch	+ Phạm vi đo Glucose là ≤ 10 đến ≥ 600 mg/dL, hoặc $\leq 0,6$ đến $\geq 33,3$ mmol/L + Giới hạn hematocrite là ≤ 10 đến $\geq 65\%$, + Đo được ≥ 4 loại máu (mao mạch, tĩnh mạch, động mạch, máu trẻ sơ sinh), + Màn hình hiển thị: LCD hoặc tương đương + Bộ nhớ: ≥ 720 kết quả đường huyết kèm thời gian và ngày cùng với ≥ 32 kết quả kiểm chứng kèm thời gian và ngày. + Núm bấm loại bỏ que thử đã sử dụng + Đèn trợ sáng tại cổng đo trong điều kiện thiếu sáng + Đạt tiêu chuẩn ISO 15197 hoặc tương đương Vật tư kèm theo (sử dụng phù hợp với máy): - Kim lấy máu: 1 hộp (≥ 6 kim) - Que thử: 1 hộp (≥ 25 que)	Máy	01
II. Danh mục hoá chất đặc thù				
2.1	Kem tẩy tế bào chết	Sản phẩm giúp tẩy tế bào chết Có số CBMP còn hiệu lực	ml	4.000
2.2	Dung dịch tẩy trang	Dung dịch tẩy trang Có số CBMP còn hiệu lực	ml	15.000



Handwritten signature

Stt	Tên vật tư y tế/ hóa chất xét nghiệm	Đặc tính kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến mua sắm
2.3	Filler cứng	Mục đích: Làm đầy và tái tạo - Thành phần: Hyaluronic acid liên kết ngang - Nồng độ: 2,5% (25mg/ml) - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid liên kết ngang: 2000 kDa + 1000kDa - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid tự do: 1000 kDa - Mức độ liên kết ngang: mức 5 Hoặc tương đương	Ống	27
2.4	Filler trung	Mục đích: Làm đầy và tái tạo - Thành phần: Hyaluronic acid liên kết ngang - Nồng độ: 2,5% (25mg/ml) - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid liên kết ngang: 2000 kDa + 1000kDa - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid tự do: 1000 kDa - Mức độ liên kết ngang: mức 4 Hoặc tương đương	Ống	15
2.5	Filler mềm	Mục đích: Làm đầy và tái tạo - Thành phần: Hyaluronic acid liên kết ngang - Nồng độ: 2,5% (25mg/ml) - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid liên kết ngang: 2000 kDa + 1000kDa - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid tự do: 2-500kDa - Mức độ liên kết ngang: mức 2 Hoặc tương đương	Ống	21
2.6	Filler Môi	Mục đích: Làm đầy và tái tạo - Thành phần: Hyaluronic acid liên kết ngang - Nồng độ: 2,5% (25mg/ml) - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid liên kết ngang: 1000kDa - Trọng lượng phân tử Hyaluronic acid tự do: 500 kDa - Mức độ liên kết ngang: mức 3 Hoặc tương đương	Ống	10

Stt	Tên vật tư y tế/ hóa chất xét nghiệm	Đặc tính kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến mua sắm
III. Danh mục vật tư y tế, hàng hoá khác				
3.1	Khay quả đậu	Khay quả đậu (20x12)cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ Dung sai: ± 5%	Cái	5
3.2	Hộp inox chữ nhật	Hộp inox chữ nhật (22x10)cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ Dung sai: ± 5%	Cái	3
3.3	Kéo cắt bông gạc	Kéo cắt bông gạc 18cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	3
3.4	Kéo nhọn	Kéo thẳng nhọn 12cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	3
3.5	Kẹp phẫu tích có máu	Kẹp phẫu tích 12cm có máu Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	3
3.6	Pine thẳng không máu	Pine thẳng không máu 18cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	15
3.7	Hộp đựng bông cotton	Hộp đựng bông cotton đường kính 8cm Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	3
3.8	Ổng đựng kèm (Ổng đựng dụng cụ y tế)	Ổng đựng kèm (Ổng đựng dụng cụ y tế) Chất liệu: Thép y tế không rỉ	Cái	1
3.9	Kim (van) mở hậu môn	Kim (van) mở hậu môn 15cm, bề mặt trơn, không có gờ Chất liệu: Thép y tế không rỉ Dung sai: ± 5%	Cái	5
3.10	Nệm giường bệnh	Nệm y tế bọc Simili Kích thước: 1,84*88*4cm Dung sai: ± 5%	Cái	5

Ghi chú: Đặc tính kỹ thuật quy định trong danh mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các Đơn vị cung cấp. Các Đơn vị có thể chào giá hàng hóa có đặc tính kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.



Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ, HOÁ CHẤT, VẬT TƯ, HÀNG HOÁ
(Đính kèm Thư mời chào giá số 131 /BVDL-KD ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, chúng tôi, Công ty*[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh; mã số thuế doanh nghiệp]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ y tế liên quan

STT	Danh mục ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VNĐ)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VNĐ)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VNĐ)
1											
2											
n											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày tháng năm *[Ghi cụ thể ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*

3. Chúng tôi cam kết :

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (5) , (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài. Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
 - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

